

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THỊ XÃ SƠN TÂY – TP HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2022/HSST

Ngày: 18/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Ông Phùng Khắc Tuấn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Điền, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30A/2022/QĐXX-ST, ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đình L, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1997; ĐKKHT: Tổ 02, P, phường V, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Vũ Đình T và bà Hoàng Thị C; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; *Về nhân thân*: Năm 2012, bị Công an phường V, thị xã Sơn Tây, Tp Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2022 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

Chị Mai Thị Hồng L, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Số 196C, phố L, phường L, thị xã Sơn Tây, Tp Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 16/01/2022 Vũ Đình L nhận được điện thoại của Mai Thị Hồng L, sinh năm 1997, HKTT: Số196C Lê L, TX Sơn Tây, Tp Hà Nội hỏi mua 500.000 đồng ma túy cần sa, L đồng ý và bảo sẽ gọi lại cho L sau. Do không có sẵn ma túy nên L lên mạng xã hội Telegram tìm và đặt mua 1.300.000 đồng ma túy cần sa, khoảng 15 phút sau người này bảo L ra khu vực đầu Cầu Diễn thuộc phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Tp Hà Nội gặp Shipper nhận hàng. L đến điểm hẹn và gặp một nam giới mặc quần áo đồng phục Grap màu xanh, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang kín mặt, người đó giao cho L một hộp giấy và thu của L 1.300.000 đồng rồi rời đi. L cầm hộp giấy mở ra kiểm tra bên trong có 04 gói ma túy cần sa, trong đó có 03 gói có kích thước 7x4 cm và 01 gói có kích thước 8x5 cm. L cất giấu 02 gói ma túy cần sa vào túi áo khoác phía trong, bên trái và 02 gói ma túy cần sa vào túi áo khoác phía ngoài, bên phải của L đang mặc. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày L điều khiển xe máy một mình từ Hà Nội về thị xã Sơn Tây, lúc này L gọi điện thoại cho L và cả hai thỏa thuận giao dịch tại quán Bi-a Cafe Wings thuộc khu dự án Đồi Dền, phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội do L đang ở đó. Đến khoảng 20 giờ 20 phút L gọi điện thoại bảo L đi ra cửa quán Bi-a Cafe Wings để giao dịch. Khi đến nơi L thấy L đi ra cùng anh Chu Ngọc H, trú tại thôn Cửa Đình, xã Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội. L đến gặp L và lấy gói ma túy cần sa có kích thước 8x5 cm ở trong túi áo khoác phía trước, bên phải của L đang mặc đưa cho L, L cầm gói ma túy cần sa ở tay phải, đồng thời đưa lại cho L 500.000 đồng; L nhận tiền và cầm ở tay phải, đúng lúc này thì lực lượng Công an phường Trung Sơn Trầm đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang L và L đang có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ: Thu trên tay phải của L: 01 gói nilon, kích thước 8x5 cm có chứa thảo mộc màu xanh (kí hiệu M1) và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen đã cũ của L. Thu trên người Vũ Đình L: 03 gói nilon, kích thước 7x4 cm bên trong chứa thảo mộc màu xanh (kí hiệu M2); Thu trên tay L số tiền 500.000 đồng và 01 xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 29U1- 406.26 của L; 01 điện thoại Oppo F11 màu tím đen đã cũ.

Tại bản Kết luận giám định số 736/KLGD-PC09, ngày 24/1/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ Thảo mộc màu xanh bên trong 01 gói nilon (niêm phong ký hiệu M1): khối lượng 3.541gam là cần sa;

+ Thảo mộc màu xanh bên trong 03 gói nilon (niêm phong ký hiệu M1): tổng khối lượng 6.354gam là cần sa.

Về nguồn gốc số 04 gói ma túy cần sa do L mua qua mạng xã hội và L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu đen BKS: 29U1 – 406.26, số máy: JA39E-1323460, số khung: RLHJA3919KY452340. Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe trên là của bà Hoàng Thị C (là mẹ đẻ bị cáo L). Năm 2020 bà Hoàng Thị C cho Vũ Đình L mượn để đi lại. Việc Vũ Đình L sử dụng chiếc xe máy trên để đi bán trái phép chất ma túy ngày 16/01/2022 bà Hoàng Thị C không biết. Xét thấy, chiếc xe trên có nguồn gốc rõ ràng, kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Bà Hoàng Thị C đã cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên và có đơn xin lại chiếc xe trên. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy trên cho bà C. Sau khi nhận lại tài sản bà C không có yêu cầu.

Đối với hành vi tàng trữ là 3,541 gam Cần sa của Mai Thị Hồng L, xét thấy L chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, khối lượng ma túy Mai Thị Hồng L tàng trữ chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Ngày 09/3/2022 Công an thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 78/QĐ-XPHC đối với Mai Thị Hồng L, bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng.

Đối với Chu Ngọc H căn cứ tài liệu điều tra xét thấy H không có liên quan đến việc Mua bán trái phép chất ma túy giữa L và L nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Chu Ngọc H.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Sơn Tây, Vũ Đình L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Vũ Đình L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt Vũ Đình L từ 24– 30 tháng tù. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong bên trong có chất ma túy; tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo

L và 01 điện thoại di động của L; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ. Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tổ tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng nêu. Bởi vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 20 ngày 16/01/2022, Công an phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, Tp Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang Vũ Đình L đang có hành vi bán trái phép 3,541 gam Cần sa với giá 500.000 đồng cho Mai Thị Hồng L tại trước cửa quán Bi-a Cafe Wings thuộc khu dự án Đồi Dền, phường Trung Sơn Trầm, TX Sơn Tây, Hà Nội. Vũ Đình L mua 9,895 gam Cần sa với giá 1.300.000 đồng tại Hà Nội mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Vũ Đình L cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đã vi phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Nhà nước cùng các cơ quan truyền thông có nhiều biện pháp tuyên truyền về hiểm họa, tác hại của ma túy đối cuộc sống cộng đồng và sức khỏe của con người, đồng thời là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, nhưng L không tuân thủ cố ý phạm tội. Bị cáo còn trẻ có nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng không chịu tu dưỡng bản thân mà lại mua ma túy bán kiếm lời nên cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo

trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội và tỏ thái độ ăn năn hối cải; nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo nghiện ma túy không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: Vật của vụ án là 02 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy. Xét thấy số vật chứng này trực tiếp đến vụ án, nên áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo L và 01 điện thoại di động của L, xét thấy bị cáo L và L đã dùng điện thoại này để giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước theo qui định của pháp luật. Số tiền 500.000đ tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Lphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Vũ Đình L30(*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội bên ngoài có chữ ký của đối tượng Vũ Đình L, Mai Thị Hồng L, Phan Anh Tuấn là cán bộ Công an phường Trung Sơn Trầm, Nguyễn Hồng Quân là giám định viên phòng KTHS, Công an

thành phố Hà Nội(ký hiệu M1); 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội bên ngoài có chữ ký của đối tượng Vũ Đình L, Phan Anh Tuấn là cán bộ Công an phường Trung Sơn Trầm, Nguyễn Hồng Quân là giám định viên phòng KTHS, Công an thành phố Hà Nội(ký hiệu M2). Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động oppo F11 màu tím đen Imei 1: 863980043542314; Imei 2; 863980043542306 máy đã cũ(Thu của L); 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, Imei 1: 353482158325905; Imei 2: 353482159325904 máy đã cũ(Thu của L). Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ(*Năm trăm nghìn đồng*) theo giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản ngày 20/4/2022 của Công an thị xã Sơn Tây.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Đình L phải nộp 200.000đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đình L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

***Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Hợi